

NỘI DUNG TÀI LIỆU

I. TỰ LUẬN

Câu 1. Các chức năng chung của hệ soạn thảo văn bản.

Câu 2. Một số chức năng khác.

Câu 3. Một số quy ước trong việc gõ văn bản.

Câu 4. Chữ viết trong soạn thảo văn bản.

II. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1.** Theo quy ước thì khoảng cách giữa các từ là:

- A) 1 kí tự trống
- B) 4 kí tự trống và một dấu (,)
- C) 1 kí tự trống và một dấu (,)
- D) 3 kí tự trống

**Câu 2.** Theo quy ước thì khoảng cách giữa các đoạn văn bản là:

- A) 2 dòng
- B) 3 dòng
- C) 1 lần ấn phím Enter
- D) 1 lần ấn phím Enter và phím space

**Câu 3.** Phần mềm máy tính gồm có các phần mềm:

- A) Hệ thống
- B) Hệ thống và Word
- C) Hệ thống và ứng dụng
- D) Ngôn ngữ lập trình

**Câu 4.** Dãy kí tự "Vieefstj Nafjsmzjz" khi gõ theo kiểu telex sẽ cho ra màn hình:

- A) Việt Nam
- B) Việt Nam
- C) Việt Nám
- D) Việt Nạm

**Câu 5.** Xử lý chữ Việt trong máy tính gồm có:

- A) Hiện thị chữ Việt
- B) Lưu trữ văn bản
- C) Nhập chữ Việt vào máy tính, in chữ việt
- D) Nhập, hiện thị, lưu trữ, in chữ Việt

**Câu 6.** Các đơn vị xử lý trong văn bản gồm có:

- A) Word, Line
- B) Line, Word, Character, Page
- C) Line, Word, Character
- D) Character

**Câu 7.** Để gõ chữ Việt khi soạn thảo văn bản cần có:

- A) Phần mềm gõ tiếng Việt, Phông chữ phù hợp
- B) Phần mềm soạn thảo
- C) Bảng mã chữ Việt
- D) Phần mềm soạn thảo, bảng mã, phông chữ, phần mềm gõ Tiếng Việt

**Câu 8.** Dãy kí tự cần gõ theo kiểu Telex để nhập từ: "Hải Đông" là:

- A) Hair Ddoong
- B) Hari DDoofngzsz
- C) Hari DDofng
- D) Hari DDongf

**Câu 9.** Các thao tác trong sửa đổi văn bản gồm có:

- A) Sửa đổi màu chữ

- B) Sửa đổi phông chữ
- C) Sửa đổi cỡ chữ
- D) Sửa đổi kí tự, từ, cấu trúc văn bản

Câu 10. Trong các bộ mã dưới đây, bộ mã nào không hỗ trợ tiếng Việt?

- A) ASCII
- B) VNI
- C) TCVN3
- D) Unicode

Câu 11. Trong các cách sắp xếp trình tự công việc dưới đây, trình tự nào là hợp lí nhất khi soạn thảo một văn bản?

- A) Chỉnh sửa > Trình bày > Gõ văn bản > In ấn.
- B) Gõ văn bản > Chỉnh sửa > Trình bày > In ấn.
- C) Gõ văn bản > Trình bày > Chỉnh sửa > In ấn.
- D) Gõ văn bản > Trình bày > In ấn > Chỉnh sửa.

Câu 12. Mục nào dưới đây sắp xếp theo thứ tự đơn vị xử lí văn bản từ nhỏ đến lớn?

- A) Kí tự - câu - từ - đoạn văn bản.
- B) Kí tự - từ - câu - đoạn văn bản.
- C) Từ - kí tự - câu - đoạn văn bản.
- D) Từ - câu - đoạn văn bản - kí tự.

Câu 13. Công việc nào dưới đây không liên quan đến định dạng văn bản?

- A) Thay đổi phông chữ;
- B) Đổi kích thước trang giấy;
- C) Thay đổi khoảng cách giữa các dòng;
- D) Sửa lỗi chính tả.

Câu 14. Công việc nào dưới đây không liên quan đến định dạng trang của một văn bản?

- A) Đặt kích thước lề.
- B) Đổi kích thước trang giấy.
- C) Đặt khoảng cách thụt đầu dòng.
- D) Đặt hướng của giấy.

Câu 15. Để có thể soạn thảo văn bản Tiếng Việt, trên máy tính thông thường cần phải có:

- A) Phần mềm soạn thảo văn bản.
- B) Chương trình hỗ trợ gõ chữ Việt và bộ phông chữ tiếng Việt.
- C) Chương trình Vietkey.
- D) Cả A và B.

Câu 16. Hiện nay chúng ta thường dùng cách nào để gõ văn bản tiếng Việt?

- A) Dùng bàn phím chuyên dụng cho tiếng Việt.
- B) Dùng phần mềm soạn thảo chuyên dụng cho tiếng Việt.
- C) Dùng phông chữ tiếng Việt TCVN;
- D) Dùng bộ gõ tiếng Việt.

Câu 17. Hãy chọn phương án ghép đúng. Unicode là bộ mã

- A) tiêu chuẩn Việt Nam.
- B) bộ mã chuẩn quốc tế.
- C) bộ mã 32 bit.
- B) bộ mã chứa cả các kí tự tượng hình.

Câu 18. Trong các bộ phông chữ cho hệ điều hành Windows dưới đây, phông chữ nào không dùng mã TCVN3?

- A) Arial
- B) .VnTime
- C) .VnArial
- D) Cả A và C

Câu 19. Câu nào đúng trong các câu sau:

- A) Word là phần mềm ứng dụng.

- B) Word là phần mềm hệ thống.
- C) Word là phần mềm tiện ích.
- D) Cả B, C.

Câu 20. Chọn câu sai trong các câu sau:

- A) Tất cả các thuộc tính định dạng đoạn văn bản có thể được thiết đặt và thực hiện đồng thời:
- B) Để định dạng một kí tự thực hiện các thao tác sau:
  - B1. Xác định kí tự đó.
  - B2. Chọn thuộc tính cần định dạng.
- C) Để định dạng một đoạn văn bản ta thực hiện các thao tác sau:
  - B1. Chọn thuộc tính định dạng trên thanh công cụ.
  - B2. Xác định đoạn văn bản cần định dạng.
- D) Muốn gỡ bỏ thuộc tính định dạng của một kí tự ta thực hiện:
  - B1. Chọn kí tự đó.
  - B2. Chọn lại thuộc tính đã dùng để định dạng lần trước.